

PHÂN CÔNG COI THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT QUỐC GIA 2018

TT	HỌ TÊN GIÁO VIÊN	TỔ	THỨ NĂM - 17/5/2018			THỨ SÁU - 18/5/2018		THỨ BẢY 19/5/2018		TỔNG
			TOÁN 90 PHÚT	ANH 60 PHÚT		NGỮ VĂN 120 PHÚT		KH TN&XH 150 PHÚT		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Trần Thị Thu Hà	ANH	X	B1.01	VP	X	VP	X	B1.04	3
2	Hoàng Kim Nam	ANH	X	B1.02	B2.06	X	B1.01	X	B1.05	3
3	Phạm Thị Minh Nguyên	ANH	X	B1.03	VP	X	B1.02	X	B1.06	3
4	Đinh Hồng Phúc	ANH	X	B1.04	VP	X	B1.03	X	B2.06	3
5	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	ANH	X	VP	VP	X	B1.04	X	B2.05	3
6	Trần Thị Hải Yến	ANH	X	VP	VP	X	B1.05	X	B2.04	3
7	Lê Minh Quân	ANH	X	VP	VP	X	B1.06	X	B2.03	3
8	Đinh Hồng Phương	ANH	X	VP	ĐH					1
9	Chu Thị Hồng Loan	DIA						X	ĐH	1
10	Hoàng Thị Thơm	DIA	X	B1.05	B1.01	X	B2.06	X	VP (A1.03 - A1.07)	3
11	Lê Thị Lan	GDCD						X	ĐH	1
12	Mai Ngọc Quyên	GDCD	X	B1.06	B1.02	X	B2.05	X	B2.02	3
13	Nguyễn Thị Minh	HOA	X	B2.06	B1.03	X	B2.04	X	B2.01	3
14	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	HOA	X	B2.05	B1.04	X	B2.03	X	VP	3

TT	HỌ TÊN GIÁO VIÊN	TỔ	THỨ NĂM - 17/5/2018			THỨ SÁU - 18/5/2018		THỨ BẢY 19/5/2018			TỔNG
			TOÁN 90 PHÚT		ANH 60 PHÚT	NGŨ VĂN 120 PHÚT		KH TN&XH 150 PHÚT			
15	Lê Thị Hồng Yến	HOA	X	B2.04	B1.05	X	B2.02	x	B3.01	3	
16	Thái Hải Hà	HOA						X	ĐH	1	
17	Nguyễn Thị Hoàng Cúc	LI	X	B2.03	B1.06	X	B2.01	X	VP (C1.01, C1.02)	3	
18	Chiêu Kỳ Hà	LI	X	V	V	X	B3.01	X	VP (B3.01 - B3.06)	3	
19	Lê Xuân Mai	LI	X	B2.01	B2.05	X	B3.02	X	B1.03	3	
20	Trần Thị Minh Nghĩa	LI	X	B3.01	B2.04	X	B3.03	X	VP (B1.01 - B1.06)	3	
21	Lê Công Lý	LI						X	ĐH	1	
22	Ngô Thị Cúc	SINH	X	B3.02	B2.03	X	B3.04	X	VP	3	
23	Võ Thị Kim Thu	SINH	X	B3.03	B2.02	X	B3.05	X	VP (B2.01 - B2.02)	3	
24	Phương Ly Nga	SINH	X	B3.04	B2.01	X	B3.06	X	B1.01	3	
25	Lê Tôn Bút	SINH						X	ĐH	1	
26	Lê Phương Thảo	SINH	X	B3.05	B3.01	X	A1.03	X	B1.02	3	
27	Hoàng Thị Thu Hiền	SU						X	ĐH	1	
28	Nguyễn Thị Diễm Chi	SU	X	B3.06	B3.02	X	A1.04	X	VP	3	
29	Đặng Thị Trúc Quyên	TOAN	X	B2.02	B3.03	X	VP	X	B3.02	3	
30	Nguyễn Trân Trần Thị	TOAN	X	VP	B3.04	X	A1.05	X	B3.03	3	

TT	HỌ TÊN GIÁO VIÊN	TỔ	THỨ NĂM - 17/5/2018			THỨ SÁU - 18/5/2018		THỨ BẢY 19/5/2018		TỔNG
			TOÁN 90 PHÚT		ANH 60 PHÚT	NGỮ VĂN 120 PHÚT		KH TN&XH 150 PHÚT		
31	Nguyễn Quốc Tuấn	TOAN	X	VP	B3.05	X	A1.06	X	B3.04	3
32	Phạm Thị Tuyết	TOAN	X	VP	VP	X	VP	X	B3.05	3
33	Vũ Thị Huệ	TOAN	X	VP	A1.05	X	VP	X	B3.06	3
34	Nguyễn Quý Đoan	TOAN	X	VP	B3.06	X	A1.07	X	A1.03	3
35	Nguyễn Ngọc Kiên	TOAN	X	VP	A1.03	X	C1.01	X	A1.04	3
36	Nguyễn Hoàng Quân	TOAN	X	ĐH						1
37	Nguyễn Thị Ngọc Châu	VAN				X	ĐH			1
38	Phạm Phương Hồng Châu	VAN	X	A1.03	VP	X	VP	X	A1.05	3
39	Trần Thị Châu	VAN	X	A1.04	C1.01	X	VP	X	A1.06	3
40	Lê Thị Khánh Chi	VAN	X	A1.05	A1.04	X	VP	X	A1.07	3
41	Đỗ Viết Khanh	VAN	X	A1.06	VP	X	VP	X	VP	3
42	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	VAN	X	A1.07	A1.06	X	VP	X	C1.01	3
43	Nguyễn Thị Lệ Xuân	VAN	X	C1.01	A1.07	X	VP	X	C1.02	3
44	Nguyễn Hồ Thiên Đăng	TIN	X	VP	VP	X	VP			
45	Đoàn Trung Trinh	VP	X	VP	VP	X	VP	X	VP	3
TỔNG SỐ			36			35		40		

TT	HỌ TÊN GIÁO VIÊN	TỔ	THỨ NĂM - 17/5/2018		THỨ SÁU - 18/5/2018	THỨ BẢY 19/5/2018	TỔNG
			TOÁN 90 PHÚT	ANH 60 PHÚT	NGỮ VĂN 120 PHÚT	KH TN&XH 150 PHÚT	

Giờ thi: Buổi sáng 7g00; Buổi chiều 13g30

Thầy cô TTCM có mặt trước giờ thi 20 phút. Thầy cô coi thi có mặt trước giờ thi 10 phút.

Toán, Văn, Anh: 24 phòng ; Khoa học tự nhiên 18 phòng; Khoa học xã hội 7 phòng

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2018

P. HIỆU TRƯỞNG

Lê Xuân Nguyên